

○ **Tờ khai giảm thuế cố định liên quan đến khấu trừ tại nguồn năm 2024**

Vui lòng nộp “Tờ khai giảm thuế cố định liên quan đến khấu trừ tại nguồn” (dưới đây gọi là “Tờ khai liên quan đến khấu trừ tại nguồn”) này cho nơi làm việc với trường hợp trong khấu trừ tại nguồn của tiền lương (bao gồm cả tiền thưởng) nhận chi trả lần đầu kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2024 trở về sau, có tính số tiền giảm thuế cố định đối với người thân phụ thuộc hoặc có vợ/chồng cùng sinh sống (dưới đây gọi là “nhóm vợ/chồng cùng sinh sống”)^(※1), không được viết trên “[Tờ khai giảm trừ gia cảnh dành cho người có thu nhập chịu thuế từ tiền lương \(khi thay đổi công việc\) năm 2024](#)” (dưới đây gọi là “Tờ khai giảm trừ gia cảnh”).

- ※1 Đối với trường hợp nhóm vợ/chồng cùng sinh sống không được viết trên tờ khai giảm trừ gia cảnh, tổng thu nhập chịu thuế của bạn được dự kiến sẽ vượt quá 9,000,000 yên nên vợ/chồng cùng sinh sống được giả định chủ yếu là trường hợp không ghi vợ/chồng là đối tượng khấu trừ tại nguồn trên tờ khai giảm trừ gia cảnh.
- 2 Vui lòng nộp cho đến ngày chi trả tiền lương (bao gồm cả tiền thưởng) nhận chi trả lần đầu sau ngày 01 tháng 6 năm 2024.

*** Các điểm cần lưu ý khi nộp tờ khai ***

- 1 Vợ/chồng là đối tượng khấu trừ tại nguồn, người thân phụ thuộc là đối tượng được khấu trừ hoặc người thân phụ thuộc dưới 16 tuổi đã được ghi trong tờ khai giảm trừ gia cảnh vì đã được tính số tiền giảm thuế cố định nên không cần viết và nộp tờ khai có liên quan đến khấu trừ tại nguồn này.
- 2 Ngay cả trường hợp đã viết nhóm vợ/chồng cùng sinh sống vào tờ khai liên quan đến khấu trừ tại nguồn này và nộp rồi, trường hợp nhóm vợ/chồng cùng sinh sống đó được tính trong số tiền giảm thuế cố định trong điều chỉnh cuối năm thì cần viết vợ/chồng cùng sinh sống vào “Tờ khai khấu trừ cho vợ/chồng dành cho người có thu nhập chịu thuế từ tiền lương và tờ khai giảm thuế cố định liên quan đến điều chỉnh cuối năm”, viết người thân phụ thuộc vào tờ khai giảm trừ gia cảnh hoặc “Tờ khai giảm thuế cố định liên quan đến điều chỉnh cuối năm” và cần nộp cho nơi làm việc cho đến khi tiến hành điều chỉnh cuối năm.

令和6年分 源泉徴収に係る定額減税のための申告書 兼 年末調整に係る定額減税のための申告書

所轄税務署長 ○○	給与の支払者の 名称(氏名) ○○○○株式会社	(フリガナ) あなたの氏名 ヤマカワ タロウ	
税務署長 ○○	給与の支払者の 法人番号 1 1 2 2 3 3 4 4 5 5 6 6 7	あなたの住所 又は居所 △△市○○町1-2-3	 ※本欄に 係る申告書

～記載に当たってのご注意～

◎ この申告書は、同一生計配偶者や扶養親族につき定額減税額を加算して控除を受けようとする場合に提出するものです。ただし、「給与所得者の扶養控除等(異動)申告書」(住民税に関する事項を含みます。以下同じです。))に記載した源泉控除対象配偶者や扶養親族及び「給与所得者の配偶者控除等申告書」に記載した控除対象配偶者については、この申告書への記載は不要です。

◎ この申告書は、あなたが「給与所得者の扶養控除等(異動)申告書」を提出した給与の支払者にしか提出することはできません。

1

1	<input checked="" type="checkbox"/>	<p>【源泉徴収に係る申告書として使用】 …令和6年6月1日以後最初に支払を受ける給与(賞与を含みます。)の支払日までに、この申告書を給与の支払者に提出してください。</p> <p>令和6年6月1日以後最初に支払を受ける給与(賞与を含みます。)の源泉徴収から、以下に記載した者について定額減税額を加算して控除を受けます。</p> <p>※ 「給与所得者の扶養控除等(異動)申告書」に記載した源泉控除対象配偶者、控除対象扶養親族又は16歳未満の扶養親族については、既に定額減税額の加算の対象に含まれていますので、この申告書に記載して提出する必要はありません。</p> <p>※ この申告書に同一生計配偶者又は扶養親族を記載して提出した場合であっても、年末調整において定額減税額を加算して控除を受けるときは、同一生計配偶者については「給与所得者の配偶者控除等申告書 兼 年末調整に係る定額減税のための申告書」に記載し、扶養親族については「給与所得者の扶養控除等(異動)申告書」又は「年末調整に係る定額減税のための申告書」に記載して提出する必要があります。</p>
	<input type="checkbox"/>	<p>【年末調整に係る申告書として使用】 …年末調整を行うときまでに、この申告書を給与の支払者に提出してください。</p> <p>年末調整において、以下に記載した者について定額減税額を加算して控除を受けます。</p> <p>※ 「給与所得者の扶養控除等(異動)申告書」に記載した控除対象配偶者又は16歳未満の扶養親族については、既に定額減税額の加算の対象に含まれていますので、この申告書に記載して提出する必要はありません。</p> <p>※ 「給与所得者の扶養控除等(異動)申告書」又は「源泉徴収に係る定額減税のための申告書」に配偶者の氏名等を記載して提出した場合であっても、年末調整の際には、同一生計配偶者の氏名等を記載した申告書を出す必要があります。この場合、「給与所得者の配偶者控除等申告書」を提出する人は、この申告書への記載は不要となりますので、「給与所得者の配偶者控除等申告書 兼 年末調整に係る定額減税のための申告書」(兼用簿式)を使用して提出してください。</p> <p>※ 「源泉徴収に係る定額減税のための申告書」に扶養親族を記載して提出した場合であっても、「給与所得者の扶養控除等(異動)申告書」に記載していない扶養親族については、この申告書の「扶養親族の氏名等」に記載してください(この扶養親族について「給与所得者の扶養控除等(異動)申告書」に記載して提出する場合は、この申告書を出す必要はありません。)</p> <p>(注) 使用する目的に応じて、いづれかの□にチェックを付けてください。</p>

2

○ 同一生計配偶者の氏名等

※ 記載しようとする配偶者の本年中の合計所得金額の見積額が48万円を超える場合には、控除を受けることはできません。

(フリガナ)氏名	個人番号	生年月日	配偶者の住所又は居所	居住者に該当	本年中の合計所得金額の見積額
ヤマカワ ハナコ	2 2 3 3 4 4 5 5 6 6 7 7	男 56・10・5 大平	△△市○○町1-2-3	<input checked="" type="checkbox"/>	200,000 円

○ 扶養親族の氏名等

※ 記載しようとする親族の本年中の合計所得金額の見積額が48万円を超える場合には、控除を受けることはできません。

(フリガナ)氏名	個人番号	続柄	生年月日	扶養親族の住所又は居所	居住者に該当	本年中の合計所得金額の見積額
ヤマカワ サブロー	5 5 6 6 7 7 8 8 9 9 0 0	子	男 23・7・5 大平	△△市○○町1-2-3	<input checked="" type="checkbox"/>	0 円
			女 ・ 大平		<input type="checkbox"/>	円
			男 ・ 大平		<input type="checkbox"/>	円

1 Viết rõ về việc sử dụng như “Tờ khai liên quan đến khấu trừ tại nguồn”

1	<input checked="" type="checkbox"/>	<p>【源泉徴収に係る申告書として使用】 …令和6年6月1日以後最初に支払を受ける給与(賞与を含みます。)の支払日までに、この申告書を給与の支払者に提出してください。</p> <p>令和6年6月1日以後最初に支払を受ける給与(賞与を含みます。)の源泉徴収から、以下に記載した者について定額減税額を加算して控除を受けます。</p> <p>※ 「給与所得者の扶養控除等(異動)申告書」に記載した源泉控除対象配偶者、控除対象扶養親族又は16歳未満の扶養親族については、既に定額減税額の加算の対象に含まれていますので、この申告書に記載して提出する必要はありません。</p> <p>※ この申告書に同一生計配偶者又は扶養親族を記載して提出した場合であっても、年末調整において定額減税額を加算して控除を受けるときは、同一生計配偶者については「給与所得者の配偶者控除等申告書 兼 年末調整に係る定額減税のための申告書」に記載し、扶養親族については「給与所得者の扶養控除等(異動)申告書」又は「年末調整に係る定額減税のための申告書」に記載して提出する必要があります。</p>
---	-------------------------------------	--

Trường hợp nộp tờ khai liên quan đến khấu trừ tại nguồn này là vì trong khấu trừ tại nguồn của tiền lương (bao gồm cả tiền thưởng) nhận chi trả lần đầu kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2024 trở về sau, có tính số tiền giảm thuế cố định đối với nhóm vợ/chồng cùng sinh sống thì đánh dấu vào “□”.

2 Viết thông tin vợ/chồng cùng sinh sống hoặc người thân phụ thuộc

○ 同一生計配偶者の氏名等
※ 記載しようとする配偶者の本年中の合計所得金額の見積額が48万円を超える場合には、控除を受けることはできません。

① (フリガナ) 氏名	② 個人番号	生年月日	配偶者の住所又は居所	③ 居住者に該当	④ 本年中の合計所得金額の見積額
ヤマカワ ハナコ 山川 花子	2 2 3 3 4 4 5 5 6 6 7 7	明 大 平 56・10・5	△△市○○町1-2-3	<input checked="" type="checkbox"/>	200,000 円

○ 扶養親族の氏名等
※ 記載しようとする親族の本年中の合計所得金額の見積額が48万円を超える場合には、控除を受けることはできません。

① (フリガナ) 氏名	② 個人番号	続柄	生年月日	扶養親族の住所又は居所	③ 居住者に該当	④ 本年中の合計所得金額の見積額
ヤマカワ サブロー 山川 三郎	5 5 6 6 7 7 8 8 9 9 0 0	子	明 大 平 23・7・5	△△市○○町1-2-3	<input checked="" type="checkbox"/>	0 円
			明 大 平 . . .		<input type="checkbox"/>	円
			明 大 平 . . .		<input type="checkbox"/>	円

▶ ① Tên vợ/chồng cùng sinh sống hoặc người thân phụ thuộc

Viết họ tên và furigana của nhóm vợ/chồng cùng sinh sống

※ Không cần viết vợ/chồng là đối tượng khấu trừ tại nguồn, người thân phụ thuộc là đối tượng được khấu trừ hoặc người thân phụ thuộc dưới 16 tuổi đã được viết trong tờ khai giảm trừ gia cảnh.

▶ ② Mã số cá nhân

Cần viết mã số cá nhân của nhóm vợ/chồng cùng sinh sống nhưng trong điều kiện nhất định vì có trường hợp không cần viết nên hãy xác nhận với nơi làm việc.

▶ ③ Áp dụng cho người cư trú

Đánh dấu vào sau khi xác nhận nhóm vợ/chồng cùng sinh sống là người cư trú

※ Nếu nhóm vợ/chồng cùng sinh sống không phải là người cư trú thì nhóm vợ/chồng cùng sinh sống đó không thể được tính vào số tiền giảm thuế cố định.

▶ ④ Số tiền thu nhập ước tính trong năm nay

Viết số tiền ước tính của tổng thu nhập chịu thuế trong năm 2024 của nhóm vợ/chồng cùng sinh sống

※ Trường hợp số tiền ước tính của tổng thu nhập chịu thuế vượt quá 480,000 yên thì nhóm vợ/chồng cùng sinh sống đó không thể được tính vào số tiền giảm thuế cố định.

※ Các điểm cần lưu ý khi viết tờ khai ※

- Trường hợp có từ 2 người trở lên có thu nhập chịu thuế trong cùng một hộ gia đình giống như hộ gia đình có vợ chồng cùng đi làm sẽ thực hiện giống như bên dưới. Vì vậy, đối với 1 người vợ/chồng cùng sinh sống hoặc người thân phụ thuộc, hãy chú ý để bạn và người có thu nhập chịu thuế khác không viết trùng lặp từng loại tờ khai.
 - Trong trường hợp vợ/chồng cùng sinh sống của bạn cũng là người thân phụ thuộc của người có thu nhập chịu thuế khác thì vợ/chồng cùng sinh sống đó không thể trùng lặp được tính vào số tiền giảm thuế cố định (Sẽ được tính vào số tiền giảm thuế cố định với vai trò là người thân phụ thuộc hoặc vợ/chồng cùng sinh sống của chỉ 1 người trong số bạn và những người có thu nhập chịu thuế khác.).
 - Trường hợp người thân phụ thuộc của bạn cũng là người thân phụ thuộc của người có thu nhập chịu thuế khác thì người thân phụ thuộc đó không thể trùng lặp được tính vào số tiền giảm thuế cố định (Sẽ được tính vào số tiền giảm thuế cố định với vai trò là người thân phụ thuộc của chỉ 1 người trong số bạn và những người có thu nhập chịu thuế khác.).
 - Trong trường hợp a và b ở trên, nhóm vợ/chồng cùng sinh sống đó được tính vào số tiền giảm thuế cố định với vai trò là vợ/chồng cùng sinh sống hoặc người thân phụ thuộc của ai tùy vào chỗ đã được viết trong tờ khai giảm trừ gia cảnh hay tờ khai liên quan đến khấu trừ tại nguồn.
Bên cạnh đó, ngay cả sau khi viết nhóm vợ/chồng cùng sinh sống đó vào các tờ khai và được tính vào số tiền giảm thuế cố định, nếu nộp tờ khai rằng không tính vào số tiền giảm thuế cố định thì có thể tính nhóm vợ/chồng cùng sinh sống đó vào số tiền giảm thuế cố định của người khác. Trong trường hợp này, cả bạn và người có thu nhập chịu thuế khác cần nộp lại những tờ khai rằng nhóm vợ/chồng cùng sinh sống được tính hoặc không được tính vào số tiền giảm thuế cố định.

Ngoài ra, trường hợp đã nộp các tờ khai liên quan đến thay đổi này sau ngày chi trả tiền lương (bao gồm cả tiền thưởng) nhận chi trả lần đầu kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2024 trở về sau, chênh lệch về số tiền giảm thuế cố định phát sinh do thay đổi này sẽ được quyết toán lần lượt bởi điều chỉnh cuối năm hoặc kê khai thuế.
- Trường hợp vợ/chồng của bạn đã mất trong năm 2024 và bạn tái hôn cũng trong năm này, vợ/chồng cùng sinh sống được tính vào tiền giảm thuế cố định chỉ có thể là 1 người hoặc là vợ/chồng đã mất đó hoặc là vợ/chồng đã tái hôn.